

Chư thiên nên biết: Các sắc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; thọ, tưởng, hành, thức viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến sắc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; thọ, tưởng, hành, thức viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các nhãn xứ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến nhãn xứ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các sắc xứ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến sắc xứ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các nhãn giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến nhãn giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các sắc giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến sắc giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các nhãn thức giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến nhãn thức giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các nhãn xúc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa

viễn ly. Như vậy cho đến nhãn xúc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các thọ do nhãn xúc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến các thọ do nhãn xúc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các địa giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; thủy, hỏa, phong, không, thức giới viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến địa giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; thủy, hỏa, phong, không, thức giới viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các nhân duyên viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến nhân duyên viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các vô minh viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; hành cho đến lão tử viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến vô minh viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; hành cho đến lão tử viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Bố thí Ba-la-mật-đa tức là nội Không, cho đến vô tính tự tính Không viễn ly; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly tức là nội Không, cho đến vô tính tự tính Không viễn ly. Như vậy cho đến bố thí Ba-la-mật-đa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Pháp nội Không viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; pháp ngoại Không, cho đến vô tính tự tính Không viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến pháp nội Không viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; pháp ngoại Không cho đến vô tính tự tính Không viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các chơn như viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; pháp giới cho đến cảnh

giới bất tư nghi viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến chơn như viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghi viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các Thánh đế khổ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; Thánh đế tập, diệt, đạo viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến Thánh đế khổ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; Thánh đế tập, diệt, đạo viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các bốn niệm trụ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; bốn chánh đoạn, cho đến tám chi thánh đạo viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến bốn niệm trụ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các bốn tịnh lự viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; bốn vô lượng, bốn định vô sắc viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến bốn tịnh lự viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; bốn vô lượng, bốn định vô sắc viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các tám giải thoát viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến tám giải thoát viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các pháp môn giải thoát không viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến pháp môn giải thoát không viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các Tịnh quán địa viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; Chủng tánh địa cho đến Như Lai địa viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến Tịnh quán địa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; Chủng tánh địa cho đến Như Lai địa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các Cự hỷ địa viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; Ly cầu địa cho đến Pháp vân địa viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến Cự hỷ địa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; Ly cầu địa cho đến Pháp vân địa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Pháp môn Đà-la-ni viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; pháp môn Tam-ma-địa viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến pháp môn Đà-la-ni viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; pháp môn Tam-ma-địa viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Năm loại mắt viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; sáu phép thần thông viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến năm loại mắt viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; sáu phép thần thông viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Mười lực Như Lai viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến mười lực Như Lai viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Ba mươi hai tướng Đại sĩ viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; tám mươi vẻ đẹp viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; tám mươi vẻ đẹp viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Pháp không quên mất viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; tánh luôn luôn xả viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến pháp không quên mất viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; tánh luôn luôn xả viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Trí nhất thiết viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng viễn ly tức là bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến trí nhất thiết viễn ly tức là trí nhất thiết trí

viễn ly; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Quả Dự lưu viễn ly tức là bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly; quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề viễn ly tức là bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến quả Dự lưu viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly; quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Các hạnh của Đại Bồ-tát viễn ly tức là bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến các hạnh của Đại Bồ-tát viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật viễn ly tức là bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật viễn ly tức là trí nhất thiết trí viễn ly.

Chư thiên nên biết: Trí nhất thiết trí viễn ly tức là bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa viễn ly. Như vậy cho đến trí nhất thiết trí viễn ly tức là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật viễn ly.

Chư thiên nên biết: Đại Bồ-tát nào nghe nói các pháp đều xa lìa mà không kinh sợ, run rẩy, không buồn rầu, hối hận, không hoang mang, không thối lui thì nên biết đó là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Thế Tôn bảo Thiện Hiện:

- Do đâu mà các Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không thối lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì tất cả các pháp đều chẳng có, đều xa lìa, đều vắng lặng, đều không sở hữu, không sanh diệt nên các vị Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không thối lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Vì các lý do như vậy nên các vị Đại Bồ-tát không bị hoang mang, không thối lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì đối với tất cả các pháp hoặc là pháp gây hoang mang, thối lui, hoặc là pháp bị hoang mang, thối lui, hoặc nơi hoang mang, thối lui, hoặc người hoang mang, thối lui, hoặc lý do hoang mang, thối lui, các vị Đại Bồ-tát đều không thể nắm bắt, do tất cả các pháp đều không thể nắm bắt.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào nghe nói như vậy mà tâm không kinh sợ, run rẩy, không buồn rầu, hối hận, không hoang mang, không thối lui thì nên biết đó là Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này quán tất cả các pháp đều không thể nắm bắt và không thể tạo dựng, không thấy đâu là pháp gây hoang mang, thối lui, đâu là pháp bị hoang mang, thối lui, đâu là lúc hoang mang, thối lui, đâu là nơi hoang mang, thối lui, đâu là người hoang mang, thối lui. Vì lý do này nên khi nghe nói như vậy, các vị Đại Bồ-tát không kinh sợ, run rẩy, không buồn rầu, hối hận, không hoang mang, không thối lui.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì thường được chư Thiên, Đế Thích, Đại Phạm thiên vương, chúa tể của chúng sanh cùng nhau kính lễ.

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì chẳng những thường được chư Thiên, Đế Thích, Đại Phạm thiên vương, chúa tể của chúng sanh cùng nhau kính lễ, mà còn hơn thế nữa: Trời Cực Quang Tịnh, hoặc trời Biến Tịnh, hoặc trời Quảng Quả, hoặc trời Tịnh Cư và chư Thiên khác thường cùng nhau kính lễ vị ấy. Đại Bồ-tát này cũng được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp ở mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới luôn luôn cùng nhau hộ niệm.

Thiện Hiện nên biết! Do Đại Bồ-tát này có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy nên khiến cho bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn; cũng làm cho nội Không, cho đến vô tính tự tính Không mau được viên mãn; cũng làm cho chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì mau được viên mãn; cũng làm cho Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mau được viên mãn; cũng làm cho bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo mau được viên mãn; cũng làm cho bốn tịnh lự; bốn vô lượng, bốn định vô sắc mau được viên mãn; cũng làm cho tám giải thoát cho đến mười biến xứ mau được viên mãn; cũng làm cho pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện mau được viên mãn; cũng làm cho Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa mau được viên mãn; cũng làm cho tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa mau được viên mãn; cũng làm cho năm loại mắt, sáu phép thần thông mau được viên mãn; cũng làm cho mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mau được viên mãn; cũng làm cho pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả mau được viên mãn; cũng làm cho trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng

mau được viên mãn; cũng làm cho tất cả hạnh của Đại Bồ-tát mau được viên mãn; cũng làm cho quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật mau được viên mãn; cũng làm cho trí nhất thiết trí mau được viên mãn.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì thường được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các vị Đại Bồ-tát cùng nhau hộ niệm và có thể mau chóng viên mãn tất cả công đức. Đại Bồ-tát này sẽ biết đi ở nơi chư Phật cần đi và tu hành đúng theo các hạnh mà chư Phật thực hành. Đại Bồ-tát này giống như Phật Thế Tôn.

Thiện Hiện nên biết! Tâm hạnh của Đại Bồ-tát này rất kiên cố. Giả sử tất cả hữu tình ở các thế giới chư Phật khắp mười phương nhiều như số cát sông Hằng đều là ác ma; mỗi mỗi ác ma lại hóa ra vô số ác ma; các ác ma này đều có vô lượng, vô biên thần lực và tất cả thần lực của các ác ma này cũng không thể làm chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của Đại Bồ-tát ấy.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã đạt được phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa, thông đạt sự bất khả đắc của tất cả các pháp.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thành tựu hai pháp sau thì tất cả ác ma không thể làm chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hai pháp đó là: Một là quán các pháp đều hoàn toàn không; hai là không xả bỏ tất cả hữu tình.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thành tựu hai pháp sau thì tất cả ác ma không thể chướng ngại việc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và việc chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hai pháp đó là: Một là có thể làm được tất cả như lời nói; hai là thường được chư Phật hộ niệm.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì các trời, thần... thường đến lễ lạy, thân cận, cúng dường, thưa hỏi, khuyến khích và nói: Lành thay Đại sĩ! Muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề phải siêng năng trụ ở pháp không, vô tướng, vô nguyện. Vì sao? Đại sĩ! Vì Đại Bồ-tát nào siêng năng trụ nơi pháp không, vô tướng, vô nguyện thì làm nơi trông cậy cho tất cả hữu tình không chỗ trông cậy, làm nơi quay về nương tựa cho tất cả hữu tình không nơi quay về nương tựa, hay cứu giúp người không được ai cứu giúp, làm nơi hướng đến cho người không nơi hướng đến, làm hải đảo cho người không có hải đảo, làm nhà cửa cho

người không có nhà cửa, làm ánh sáng cho người tối tăm, làm tai mắt cho người đui điếc. Vì sao? Đại sĩ! Vì việc trụ ở pháp không, vô tướng, vô nguyện như vậy tức là an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Người nào có thể an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào có thể an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì liền được vô lượng, vô số, vô biên chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong đời hiện tại ở mười phương, lúc nói chánh pháp ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng ca ngợi, nêu tên họ và công đức của Đại Bồ-tát này, đó là công đức vi diệu của việc an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết! Giống như hôm nay ta vì đại chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, ở trước đại chúng tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát như Đại Bồ-tát Bảo Tràng, Đại Bồ-tát Đánh Kế vì ở chỗ Phật Bất Động khác trong hiện tại họ tu phạm hạnh trong sạch, an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đó là tên họ và công đức vi diệu của Đại Bồ-tát; vì an trụ vào công đức vi diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên ngay khi đó tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật phương Đông nhiều như số cát sông Hằng cũng vì chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nơi đó cũng có các Đại Bồ-tát tu phạm hạnh thanh tịnh, an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy đều ở trước chúng, tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và các công đức của Đại Bồ-tát ấy. Đó là công đức vi diệu của việc an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật nhiều như số cát sông Hằng thuộc phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng và phương trên dưới đều vì đại chúng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ở nơi ấy cũng có các Đại Bồ-tát tu phạm hạnh thanh tịnh, an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy đều ở trước chúng, tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán dương tên họ và công đức của các Đại Bồ-tát ấy. Đó là công đức vi diệu của việc an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết! Có các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dần dần viên mãn đại Bồ-đề đạo, dần dần viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến sẽ đạt được trí nhất thiết trí, cũng được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới chư Phật nhiều như số cát sông Hằng thuộc mười phương ở trước chúng tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên họ và các công đức của



Đại Bồ-tát này, đó là công đức vi diệu của việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát này có thể làm việc khó làm, không đoạn mất giống Phật, làm lợi ích hữu tình.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Lúc các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nói chánh pháp ở trước đại chúng, những Đại Bồ-tát nào được các Ngài tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên, dòng họ và công đức, đó là những vị đã đạt được địa vị bất thối chuyển hay những vị chưa đạt được?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Có Đại Bồ-tát trụ nơi địa vị bất thối chuyển, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, được chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức của họ khi các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng. Lại có Đại Bồ-tát tuy chưa được thọ ký nhưng thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì cũng được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức của họ khi các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Điều ngài vừa nói là chỉ những Bồ-tát nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Có Đại Bồ-tát học theo những việc của Phật Bất Động đã làm khi ngài còn là Bồ-tát và đạt được an trụ vào địa vị bất thối chuyển thì được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức khi các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng. Lại có Đại Bồ-tát học theo các việc làm của Đại Bồ-tát Bảo Tràng, Đại Bồ-tát Đánh Kế Đại Bồ-tát này tuy chưa được thọ ký nhưng nhờ siêng năng thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên cũng được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức khi các Ngài nói chánh pháp ở trước đại chúng.

Lại nữa Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh vô sanh của tất cả các pháp nhưng chưa chứng đắc vô sanh pháp nhẫn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhẫn, tuy tin hiểu sâu sắc tính rỗng ráo không của tất cả các pháp nhưng chưa chứng đắc vô sanh pháp nhẫn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh hoàn toàn vắng lặng của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhẫn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh xa lìa của tất cả các pháp nhưng cũng chưa đạt được vô sanh pháp nhẫn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với

tánh hư vọng của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhãn, tuy tin hiểu sâu sắc tánh của tất cả các pháp đều là không nhưng cũng chưa đạt được vô sanh pháp nhãn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh không sở hữu của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhãn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh tự tại của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhãn, tuy tin hiểu sâu sắc đối với tánh không chắc thật của tất cả các pháp nhưng chưa đạt được vô sanh pháp nhãn. Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát như vậy cũng được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng ca ngợi tán thán tên, dòng họ, các công đức khi các Ngài nói chánh pháp trước đại chúng.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên hoan hỷ ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức khi các Ngài thuyết chánh pháp ở trước đại chúng thì Đại Bồ-tát đó vượt địa vị Thanh văn, Độc giác và chắc chắn đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa được các vị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự nhiên vui mừng ca ngợi tán thán tên, dòng họ và các công đức khi các Ngài thuyết pháp trước đại chúng thì Đại Bồ-tát đó chắc chắn sẽ an trụ ở địa vị bất thối chuyển. Sau khi đã an trụ ở địa vị đó họ sẽ mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nọ thuộc Bồ-tát thừa nghe nói các nghĩa lý của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không nghi, không ngờ, không mê, không lầm mà chỉ nghĩ: Như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Phật đã dạy, lý ấy tất nhiên chắc chắn không trái ngược thì nhờ sanh lòng tin trong sạch khi nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thiện nam tử, thiện nữ nọ ấy dần dần sẽ được nghe giảng rộng về Bát-nhã ba-la-mật-đa ở chỗ Phật Bất Động, chỗ các vị Đại Bồ-tát và tin hiểu sâu sắc đối với nghĩa lý của nó. Sau khi đã tin hiểu, họ sẽ được trụ ở địa vị bất thối chuyển. Trụ ở địa vị này rồi họ sẽ mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nọ thuộc Bồ-tát thừa chỉ nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này không nghi, không ngờ, không mê, không lầm, tin hiểu sâu sắc, không sanh phi báng còn đạt được vô số thiện căn vi diệu huống gì có thể thọ trì đọc tụng thông suốt, buộc niệm tư duy theo lý chơn như, an trụ vào chơn như siêng năng tu học thì thiện nam tử, thiện nữ nọ này sẽ mau an trụ vào địa vị bất thối chuyển và mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thật tánh của các pháp trọn không thể nắm bắt thì vì sao có thể nói các Đại Bồ-tát an trụ chơn như siêng năng tu học sẽ mau an trụ vào địa vị bất thối chuyển, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Như việc Phật hóa hiện an trụ vào chơn như tu hạnh Bồ-tát thì sẽ mau an trụ vào địa vị bất thối chuyển, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình; cũng lại như vậy các Đại Bồ-tát an trụ vào chơn như, tu hạnh Bồ-tát thì sẽ mau an trụ vào địa vị bất thối chuyển, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Việc hóa hiện của Như Lai đều vô sở hữu, pháp lìa chơn như cũng bất khả đắc, vậy ai trụ ở chơn như tu Bồ-tát hạnh, ai sẽ an trụ vào địa vị bất thối chuyển, ai chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ai chuyển pháp luân nói những pháp gì, cứu độ những chúng sanh gì? Bạch Thế Tôn! Chơn như còn không thể nắm bắt huống gì là việc an trụ chơn như, tu Bồ-tát hạnh sẽ mau an trụ ở địa vị bất thối chuyển, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình thì điều này chắc chắn không thể có được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy, đúng vậy. Như lời ông nói! Việc hóa hiện của Như Lai đều vô sở hữu, pháp lìa chơn như cũng bất khả đắc, thì ai trụ chơn như tu Bồ-tát hạnh, ai sẽ an trụ ở địa vị bất thối chuyển, ai chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ai chuyển pháp luân nói những pháp gì và độ chúng sanh gì?

Thiện Hiện! Chơn như còn bất khả đắc huống gì việc an trụ vào chơn như tu Bồ-tát hạnh để mau an trụ vào địa vị bất thối chuyển, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, cứu độ các hữu tình thì điều này chắc chắn không thể có được. Vì sao?

Thiện Hiện! Dù chư Phật có ra đời hay không ra đời thì các pháp vẫn như vậy, không lìa chơn như nói rộng cho đến cảnh giới bất tư nghì. Thiện Hiện! Chắc chắn không có việc an trụ chơn như tu Bồ-tát hạnh nói rộng cho đến độ các hữu tình. Vì sao?

Thiện Hiện! Chơn như của các pháp không sanh không diệt cũng không trụ nơi khác, không thể nắm bắt được một phần nhỏ.

Thiện Hiện! Nếu pháp không sanh không diệt cũng không trụ nơi khác, không thể nắm bắt được một phần nhỏ, vậy thì ai trụ trong đó tu Bồ-tát hạnh, ai sẽ an trụ ở địa vị bất thối chuyển, ai chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ai chuyển pháp luân, nói những pháp gì, cứu độ chúng sanh nào. Ở trong đó tất cả đều vô sở hữu. Sự việc như vậy thì chắc chắn là không có. Chỉ vì dựa vào thế tục mà giả bày ra là có.

Khi ấy, trời Đế Thích bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa này rất là sâu xa, khó tin, khó hiểu. Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tuy biết các pháp đều bất khả đắc nhưng vẫn cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và muốn giảng bày chánh pháp cho các hữu tình là việc rất khó làm. Vì sao?

Bạch Thế Tôn! Chắc chắn không có việc an trụ chơn như tu Bồ-tát hạnh chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề và nói chánh pháp cho các hữu tình nhưng các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán tất cả các pháp đều vô sở hữu, không kinh sợ, run rẩy, nghi ngờ ngăn trệ, hoang mang thối lui, cũng không mê muội buồn bực đối với pháp tánh sâu xa, các việc như vậy rất là hiếm có.

Bấy giờ Thiện Hiện bảo Đế Thích:

- Kiền-thi-ca! Như lời ông nói. Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa quán tất cả các pháp đều vô sở hữu, không kinh sợ, run rẩy, không nghi ngờ ngăn trệ, không hoang mang thối lui, cũng không mê muội buồn bực đối với pháp tánh sâu xa. Các việc như vậy rất là hiếm có.

Kiền-thi-ca! Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa quán thấy bản tánh các pháp đều là không, ở trong pháp không này mọi thứ đều vô sở hữu, vậy thì ai có thể kinh sợ cho đến mê muội buồn bực. Vì vậy việc Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không kinh sợ, run rẩy, không nghi ngờ ngăn trệ, không hoang mang thối lui, không mê muội buồn bực đối với pháp tánh sâu xa cũng chưa phải là hiếm có.

Lúc đó, trời Đế Thích bạch Thiện Hiện:

- Theo lời đại đức nói tất cả đều dựa vào pháp không vì vậy lời nói thường không ngăn ngại. Giống như dùng tên bắn vào hư không hoặc xa hoặc gần đều không ngăn ngại, lời đại đức nói cũng giống như vậy, ai có thể ở trong đó mà dám chống đối.